

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 07/5/2025

“Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Tuấn.

**Các hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Bảy và ông Hoàng Đức Thịnh.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa:** Bà Văn Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 04/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 4 năm 2025 về “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị Thúy N, sinh năm 2006, vắng mặt.

**Địa chỉ:** Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 2001, vắng mặt.

**Địa chỉ:** Khối S, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn chị Bùi Thị Thúy N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Duy Đ tổ chức lễ cưới ngày 26/02/2021. Sau đó đăng ký kết hôn vào ngày 16/6/2024 tại UBND phường Q trên cơ sở tự nguyện. Đến 06/2024 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không phù hợp, không ở được với nhau. Anh Đ có uống rượu cãi cọ xô xát nhẹ. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Duy Đ.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Bùi Duy D, sinh ngày 13/12/2022. Con mang tên họ mẹ vì khi khai sinh chưa đủ tuổi kết hôn. Con chung đang do anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn chị xin để cho anh Đ nuôi dưỡng con chung Bùi Duy D. Chị có 01 con riêng là Bùi Duy P, sinh ngày 16/6/2021. Con riêng mang tên họ mẹ, chị không nhớ bố của Bùi Duy P là ai. Con riêng của chị thì chị trực tiếp nuôi dưỡng. Chị làm nhân viên nhà hàng thu nhập mỗi tháng 6 triệu đồng.

Về tài sản: Chị đề nghị vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn anh Nguyễn Duy Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị Thúy N đến với nhau năm 2021 do có quan hệ ngoài ý muốn. Lúc đó chị N chưa đến tuổi trưởng thành nên gia đình chị N ép anh phải có trách nhiệm đến mẹ và con, buộc anh và gia đình đón chị N cùng đưa con trong bụng mẹ về. Anh chị đăng ký kết hôn năm 2024. Trong thời gian này chị N đi bán hàng, giúp việc cho người khác cứ sáng đi tối mới về, công việc gia đình có phần chệnh mảng. Việc gia đình và nuôi con cái đều do anh quán xuyến vì lúc đó anh phát bệnh Gút nặng không làm được việc nặng. Từ đó chị N chán nản, bỏ bê và cuộc sống vợ chồng có nhiều vấn đề xảy ra. Anh đã nhiều lần khuyên giải động viên vợ chồng đoàn tụ nhưng chị N không nhất trí.

Về con: Anh chị có 01 con chung là Bùi Duy D, sinh ngày 13/12/2022 và 01 con riêng của chị N là Bùi Duy P, sinh ngày 16/6/2021. Con Bùi Duy D đang ở với anh và hai bố con đang làm ăn sinh sống ở Lào Cai. Còn con riêng Bùi Duy P đang ở với chị N. Nếu ly hôn anh xin nuôi con chung là Bùi Duy D và giao con riêng là Bùi Duy P cho chị N. Anh không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng anh tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Biên bản xác minh bà Hồ Thị Lệ H khối trưởng khối S, phường Q cung cấp:*  
Chị Bùi Thị Thúy N và anh Nguyễn Duy Đ kết hôn ngày 16/6/2024 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thị xã H. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, anh Đ bị bệnh Gút không đi làm được. Vợ chồng chị N anh Đ có cãi nhau.

Về con: Trong thời gian sinh sống ở với nhau hai vợ chồng có 02 con là Bùi Duy P, sinh ngày 16/6/2021 và Bùi Duy D, sinh ngày 13/12/2022. Hai con đều mang tên họ của mẹ. Hiện nay con Bùi Duy P đang ở với chị N. Con Bùi Duy D đang ở với anh Đ. Trong quá trình nuôi con của chị N và anh Đ đều đảm bảo điều kiện ăn ở học hành không có hiện tượng bạo hành con. Chị N, anh Đ làm nghề gì thu nhập bao nhiêu bà không biết.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai phát biểu như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Thúy N. Đề nghị xử cho chị Bùi Thị Thúy N được ly hôn anh Nguyễn Duy Đ.

Về con: Đề nghị giao cho anh Nguyễn Duy Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Bùi Duy D, sinh ngày 13/12/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng con riêng là Bùi Duy P, sinh ngày 16/6/2021 đến 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N vì anh Đ chưa yêu cầu. Chị N được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản: Chị Bùi Thị Thúy N và anh Nguyễn Duy Đ không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Bùi Thị Thúy N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Bùi Thị Thúy N yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Nguyễn Duy Đ là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đăng ký thường trú tại thị xã H, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Bùi Thị Thúy N và anh Nguyễn Duy Đ được UBND phường Q, thị xã H cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/6/2024 tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nên hợp pháp. Quá trình chung sống do vợ chồng sống không hạnh phúc, tính cách không hợp nhau nên hay cãi vã. Anh Đ bị bệnh G không đi làm được, chị N chán nản bỏ bê không quan tâm chồng con. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Bùi Thị Thúy N yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy Đ là có cơ sở nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con: Vợ chồng chị N, anh Đ thống nhất có 01 con chung Bùi Duy D, sinh ngày 13/12/2022. Chị N, anh Đ thống nhất chị N có 01 con riêng là Bùi Duy P, sinh ngày 16/6/2021. Vì con chung Bùi Duy D và con riêng Bùi Duy P mang tên họ mẹ vì khi đẻ chị N chưa đủ tuổi kết hôn. Ly hôn chị N xin trực tiếp nuôi con riêng là Bùi Duy P. Anh Đ xin trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Bùi Duy D là phù hợp. Từ trước đến nay chị N, anh Đ nuôi đều đảm bảo. Vì vậy, cần giao cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng con riêng là Bùi Duy P và giao cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Duy D là phù hợp. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N vì anh Đ chưa yêu cầu.

[4] Về tài sản: Chị Bùi Thị Thúy N và anh Nguyễn Duy Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Bùi Thị Thúy N thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T.

**Xử:**

Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Thúy N được ly hôn với anh Nguyễn Duy Đ.

Về con: Giao cho anh Nguyễn Duy Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Bùi Duy D, sinh ngày 13/12/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho chị Bùi Thị Thúy N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con riêng là Bùi Duy P, sinh ngày 16/6/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N vì anh Đ chưa yêu cầu. Chị Bùi Thị Thúy N được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Bùi Thị Thúy N và anh Nguyễn Duy Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị Thúy N phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004314 ngày 20/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSNDTX H;
- Chi cục THADSTX H;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Q;
- Lru HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Duy Tuấn**